**CHỦ ĐỀ 6. EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

(Thời gian thực hiện 09 tiết)

**Mục tiêu chủ đề:**

– Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

– Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

– Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.

– Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.

**NỘI DUNG 1: GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CÓ VĂN HÓA VÀ TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT**

**( 3 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức**

- Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.

- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
* Năng lực tự chủ, tự học: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các tình huống.

**- Năng lực đặc thù:**

* Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.
* Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao; tự giác, tham gia vào các công việc trong gia đình.

- Trung thực: Tự tin trình bày, chia sẻ quan điểm của bản thân trước mọi người trong hoạt động và cuộc sống.

- Trách nhiệm: Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong việc tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch bài dạy, giáo án PPT.

- Tranh ảnh, tài liệu về giao tiếp ứng xử có văn hóa, và tôn trọng sự khác biệt.

- Hướng dẫn HS lớp trực tuần đóng vai vở kịch “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”.

- Tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và giao tiếp, ứng xử có văn hoá ở HS (Thông tư 06/2019/TT- BGDĐT về Bộ quy tắc ứng xử trong trưởng học).

- Các tình huống được in sẵn để phát cho các nhóm.

- Giấy A0, A4 trắng, kéo, bút sáp màu.

**2. Đối với HS:**

- Đọc kĩ tình huống và luyện tập đóng vai vở kịch “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”.

- Nghiên cứu các tình huống.

- Tìm hiểu về các hành vì giao tiếp, ứng xử có văn hoá của HS.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG ĐỊNH HƯỚNG (Quy mô khối/ lớp)**

**Tham gia sinh hoạt về chủ đề “Học sinh Trung học cơ sở với giao tiếp, ứng xử có văn hóa”**

**(1 tiết)**

**a) Mục tiêu:**

- Nhận thức được những hành vu giao tiếp, ứng xử chưa có văn hoá như chế giễu, chê bai, kì thị và làm tổn thương người khác, không tuân theo các quy tắc ứng xử nơi công cộng,…

- Biết thể hiện sự không đồng tình với những hành vi chế giễu, kì thị làm tổn thương người khác.

- Hình thành ý thức tôn trọng các quy tắc ứng xử trong cộng đồng để giữ gìn hành vì ứng xử có văn hoá.

**b) Tổ chức thực hiện:**

*Phần 1: Xem tiểu phẩm “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”.*

* HS giới thiệu vở kịch và các vai diễn/ nhân vật của vở kịch.
* HS khác xem và theo dõi vở kịch “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”.
* HS ở dưới trả lời câu hỏi của GV: Sự miệt thị có thể gây ra những tổn thương nào cho con người?

*Phần 2: Nghe nói chuyện về hành vi ứng xử văn minh.*

* GV nói về những hành vi ứng xử văn minh trên đường phố và nơi công cộng như:
	+ Giúp người già qua đường, nhường trẻ em hoặc phụ nữ mang thai trên các phương tiện công cộng.
	+ Không đi xe dàn hàng ngang trên đường phố.
	+ Không chen lấn xô đẩy trong đám đông.
	+ Không phá hoại của công,…

*Phần 3: Xử lí tình huống thể hiện hành vi ứng xử có văn hoá.*

* GV lựa chọn 5 em HS đại diện để tham gia giải đáp tình huống giao tiếp, ứng xử có văn hoá.
* GV sẽ chấm điểm cho mỗi đội và tìm ra đội có câu trả lời hay nhất.

Nội dung của các tình huống như sau:

* Tình huống 1: Em nhìn thấy một người dàn ông trong bệnh viện đang hút thuốc lá, xung quanh là bệnh nhân trẻ em. Trên tường có biển cấm hút thuốc lá.
* Tình huống 2: Một nhóm 3 bạn HS đạp xe dàn hàng ngang trên đường đi học về.

 **B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (Quy mô lớp)**

**(1 tiết)**

**KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tích cực tham gia các hoạt động để hoàn thành nội dung bài học.

**b) Nội dung**: Chơi trò chơi *Đi tìm mảnh ghép* và chia sẻ niềm vui có được trong tuần.

**c) Sản phẩm:**HS tham gia trò chơi *Đi tìm mảnh ghép* và chia sẻ niềm vui mà mình có được trong tuần.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Đi tìm mảnh ghép.*

- GV phát cho HS trong lớp các mảnh ghép đã chuẩn bị sau đó yêu cầu HS tìm người bạn trong lớp đang có một mảnh giấy màu khác ghép với mảnh ghép của mình để tạo thành một hình trọn vẹn (Vd hình ngôi sao, hình vuông....).

- Cho các em chia sẻ niềm vui mà mình có được trong tuần (1 đến 2 HS)

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

 Yêu cầu HS chia sẻ niềm vui mà mình có được trong tuần (1 đến 2 HS).

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta giao tiếp với bạn bè, thầy cô,người thân hoặc các mối quan hệ trong xã hội cần thể hiện được là người giao tiếp có văn hóa, biết tôn trọng sự khác biệt, biết đánh giá,nhìn nhận những hành vi nào là kì thị, chưa chuẩn mực, chúng ta cần tìm hiểu trong tiết học ngày hôm nay*

**KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

**Hoạt động 1. Nhận diện hành vi giao tiếp , ứng xử có văn hóavà tôn trọng sự khác biệt.**

**a) Mục tiêu**

- HS nhận biết được những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóavà thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- HS không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

**b) Nội dung:**Yêu cầu HS dựa vào hiểu biết của mình để thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời câu hỏi sau:

**1.** Em đồng tình hoặc không đồng tình với những hành vi giao tiếp, ứng xử nào trong các bức tranh? Vì sao?

**2.** Chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt mà em đã thực hiện.

**c) Sản phẩm:** Kết quả hoạt động nhóm.

**1.** Em đồng tình với Tranh 4. Bạn nhỏ thể hiện sự tôn trọng với khác biệt dân tộc.

 Em không đồng tình với Tranh 1, 2,3 vì các bạn có câu nói/ hành động không tôn trọng những người xung quanh. Mỗi người đều có những giá trị tốt đẹp/ câu chuyện riêng chúng ta không nên đánh giá qua vẻ bề ngoài.

**2.**

- Em giúp đỡ các bạn dân tộc sử dụng điện thoại công cộng.

- Em giúp cụ già ăn xin qua đường.

- Em an ủi bạn cùng lớp khi gặp khó khăn.

- Em chào hỏi mọi người.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS xem 4 bức tranh minh họa trong SGK thảo luận theo kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời các câu hỏi như phần nội dung.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS dựa vào hiểu biết của mình để thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời các câu hỏi như phần nội dung

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

- Dự kiến khó khăn khi Chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt => GV hướng dẫn HS liên hệ thực tế để trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

*-*GV yêu cầu các nhóm treo kết quả của nhóm minh lên bảng

-GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu HS: *Nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và cá nhân.*

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá, ghi điểm cho các nhóm dựa vàogiá kết quả hoạt động của các nhóm.

=> Kết luận: Có nhiều yếu tố tạo nên sự độc đáo của mỗi người, đó có thể là văn hóa truyền thống, sở thích hay năng lực cá nhân, hoàn cảnh gia đình. Do vậy chúng ta cần tôn tróng sự khác biệt đó, nền tảng của hành vi thể hiện giao tiếp, ứng xử có văn hóa là: tôn trọng, không kì thị vê giới tính dân tộc, địa vị xã hội.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu những hành vi giao tiếp,ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**

**a) Mục tiêu**

- Học sinh nhận ra được những yếu tố hình thành nên văn hóa đặc trưng của mỗi người, từ đó có thái độ và hành vi tôn trọng sự khác biệt.

- Chia sẻ những hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa, và tôn trọng sự khác biệt.

**b) Nội dung:**Yêu cầu HS dựa vào hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi sau:

+ Kể lại những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của người khác mà em đã từng thấy khi tham gia các hoạt động cộng đồng.

+ Xác định những điều nên và không nên làm khi tham gia các hoạt động cộng đồng để thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

+ Những biểu hiện của hành vi giao tiếp có văn hóa là: khi sinh hoạt cộng đồng cần: Mặc đúng trang phục quy định, đến đúng thời gian, không hò hét, chen lấn, xô đẩy....;Nói năng lịch sự, tế nhị; Giọng nói vừa đủ nghe, không nói quá to hoặc quá nhỏ; Cách nói giản dị, dễ hiểu, phù hợp với đối tượng giao tiếp; Chăm chú lắng nghe khi người khác nói; Luôn chú ý tìm ra những điểm hay, điểm tốt của người khác để khen ngợi và học hỏi; Tôn trọng đối tượng giao tiếp và nhu cầu của họ; Biết đặt mình vào địa vị của người khác để hiểu và cảm thông với họ; Chân thành, cầu thị khi giao tiếp; Luôn nhã nhặn, mỉm cười khi giao tiếp; Chào hỏi khi gặp gỡ; Biết cảm ơn khi được người khác quan tâm, giúp đỡ việc gì, dù nhỏ; Biết lỗi khi làm phiền người khác

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV cho HS làm việc cá nhân chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và những hành vi giao tiếp, ứng xử chưa có văn hóa mà em biết.

- Chia lớp làm 4 nhóm. Mỗi nhóm thảo luận và chỉ ra những hành vi nên làm và không nên làm để thể hiện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa, và tôn trọng sự khác biệt.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS dựa vào hiểu biết của mình để trả lời các câu hỏi như phần nội dung.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

- Dự kiến khó khăn: chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và những hành vi giao tiếp, ứng xử chưa có văn hóa mà em biết => GV hướng dẫn HS liên hệ thực tế để trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

*-* GV mời cá nhân học sinh chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và những hành vi giao tiếp, ứng xử chưa có văn hóa mà em biết.

- HĐ nhóm: GV yêu cầu các nhóm treo kết quả của nhóm minh lên bảng.GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu HS thảo luận: *Làm thế nào để thể hiện sự tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt.*

+ Những việc làm thể hiện sự tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt là: có cái nhìn khách quan, không so sánh khả năng của mình với người khác, mở lòng với tất cả mọi người, luôn lắng nghe và quan tâm, chia sẻ sự đồng cảm, đặt mình vào hoàn cảnh của người khác, ......

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

- GV nhận xét, đánh giá, ghi điểm cho cá nhân và các nhóm dựa vàogiá kết quả hoạt động của các nhóm.

=> Kết luận: Giao tiếp ứng xử có văn hóa là sự thể hiện về hiểu biết các phong tục, tập quán của đời sống xã hội nơi mình sinh sống. Cá nhân ứng xử có văn hóa sẽ tuân theo những chuẩn mực nhất định. Hành động theo một quy ước và yêu cầu đã được mọi người coi là thích hợp nhất.

**THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3. Sắm vai thể hiện cách ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt**

**a) Mục tiêu**: Học sinh vận dụng được hiểu biết về ứng xử có văn hóa để đưa ra cách giải quyết các tình huống từ đó rèn luyện phẩm chất, thái độ và hành vi ứng xử có văn hóa phù hợp trong cuộc sống.

**b) Nội dung:**Sắm vai đưa ra ý kiến về việc xử lí các tình huống sau:

**1.** **Tình huống 1:** Ngày mùng 3 Tết, Hưng cùng bố mẹ và anh trai sang nhà bác Thúy chúc Tết. Ngày Tết mà nhà bác Thúy cũng không khác gì ngày thường vì không có hoa và đồ trang trí. Bác Thúy mời cả nhà ăn món chè lam nhưng Hưng nhất quyết từ chối rồi quay sang nói với anh trai: “Sao đồ như thế này mà bác ấy cũng mời khách trong ngày Tết nhỉ!”.

**2.** **Tình huống 2:** Nhà trường tổ chức cho học sinh tham quan một tỉnh miền núi. Lớp của bạn Long được giao nhiệm vụ chuẩn bị phương tiện, trang phục và các tiết mục văn nghệ để giao lưu buổi tối với người dân địa phương. Bạn Huy nói : “Vùng trên này chắc người dân thích nhảy sạp, đốt lửa trại. Họ có thể không biết nhảy hip hop hay nhảy hiện đại nên chúng ta không cẩn chuẩn bị kĩ lưỡng đâu nhỉ?”.

**c) Sản phẩm:** Sắm vai trả lời xử lý các tình huống của HS.

**1.**

**-**Phân vai và thực hiện tình huống.

- Anh trai của Hưng nói: “ Chè Lam là một món ăn truyền thống rất ngon em ạ, em không nên nói vậy.”

- Hưng cần thay đổi thái độ khi nhận xét về món ăn, bất cứ thứ gì được mời chúng ta cùng cần trân trọng.

**2.**

**-**Phân vai và thực hiện tình huống.

- Thái độ của Huy chưa thể hiện việc tôn trọng sự khác biệt, bất cứ khi nào và với ai chúng ta đều cần dành sự tôn trọng và chuẩn bị. Em nói: “Sao Huy lại nói vậy, chúng ta cần chuẩn bị tốt để có một buổi giao lưu thú vị chứ!”

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Chia lớp làm 4 nhóm. Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và phân công người sắm vai trong nhóm ở tình huống nhóm mình đảm nhận:

+ Nhóm 1 và 2 sắm vai và giải quyết tình huống 1;

+ Nhóm 3 và 4 sắm vai và giải quyết tình huống 2.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS lên sắm vai và xử lý tình huống

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Mời các nhóm lên sắm vai và xử lý tình huống của nhóm mình, các nhóm còn lại quan sát và nhận xét.

- Cả lớp quan sát, theo dõi và nhận xét.

- Gọi một số hs nêu cảm nhận và những điều rút ra qua phần sắm vai của các nhóm

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

- Bình chọn cho các nhóm dựa trên tiêu chí:

 + Vận dụng kiến thức đa học xửlý tình huống và xử lý hợp lý.

 + Người sắm vai diễn xuất hay, sáng tạo.

=> Kết luận: Cá nhân ứng xử, giao tiếp có văn hóa không phải là xã giao bề ngoài mà cần thể hiện qua phép lịch sự, tôn trọngvà hành vi đạo đức. Nền tảng của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa là không kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

**VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt của người khác.**

**a) Mục tiêu :**

- Học sinh vận dụng, mở rộng được hiểu biết về giao tiếp ứng xử có văn hóa và rèn được kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

- Lan tỏa được thông điệp về giao tiếp, ứng xử có văn hóa cho bạn bè, người thân.

**b) Nội dung:**

- Xây dựng một thông điệp kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh thực hiện hành vi giao tiếp có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

- Thực hiện hành vi giao tiếp có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong giao tiếp hàng ngày.

**c) Sản phẩm:** Thông điệp về hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa:

- I'm Unique - Tôn trọng sự khác biệt.

- Tôn trọng sự khác biệt chính là tôn trọng sự tự do cá nhân của mỗi người.

- Chấp nhận sự khác biệt - hướng đến một cách sống bao dung, độ lượng, vị tha, biết chấp nhận cuộc sống như nó vốn có.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- Giáo viên yêu cầu mỗi nhóm hãy đưa ra 1 thông điệp trong giao tiếp ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những việc sau:

 + Thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

 + Xây dựng một thông điệp ngắn kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Các nhóm trình bày thông điệp của nhóm (các nhóm còn lại và giáo viên bổ xung chỉnh sửa)

- Dự kiến khó khăn:

+ Thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hàng ngày => GV cùng cha mẹ HS ,… giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của HS và tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho HS thực hiện nhiệm vụ.

+ Xây dựng một thông điệp ngắn kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt => Gợi ý: có thể là viết, vẽ, áp phích, tranh dán...

**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

HS nộp sản phẩm vào tiết học tiếp theo (Có thể chọn 1 vài sản phẩm tiêu biểu cho HS trình bày vào tiết học hôm sau).

**Bước 4: Kết luận và nhận định**

Giáo viên đánh giá, nhận xét hoạt động học tập của học sinh thông qua sản phẩm

**C. PHẢN HỒI KẾT QUẢ VẬN DỤNG (Quy mô lớp)**

**(1 tiết)**

**Hoạt động 5. Phản hồi kết quả rèn luyện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.**

**a) Mục tiêu**

- HS thực hiện và lan toả được những giá trị của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt của người khác trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.

- HS hình thành ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng văn hoá cộng đồng.

**b) Tổ chức thực hiện**

- Tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn về:

+ Những điều đã học hỏi và áp dụng được về giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt qua tiết Sinh hoạt dưới cờ.

+ Nội dung và hình thức của thông điệp ngắn đã sử dụng để kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.

+ Kết quả thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.

+ Cảm xúc của bản thân khi thực hiện và lan toả giá trị của các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá tới những người xung quanh.

- HS bình chọn những thông điệp của các bạn trong lớp dựa vào các tiêu chí sau: Sản phẩm đẹp. ý nghĩa thông diệp hay, cách thức truyền thông hiệu quả.

- Nhận xét về sản phẩm HS đã hoàn thiện để truyền đi thông điệp tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

**TỔNG KẾT NỘI DUNG 1**

**Kết luận chung**:

- Văn hóa trong giao tiếp, ứng xử không chỉ ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày mà còn ảnh hưởng đến nhân cách của con người vì cách ứng xử bộc lộ năng lực trí tuệ, khả năng tư duy và vốn văn hóa của mỗi người. Một số biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử không có văn hóa là thói quen đổ lỗi cho người khác và hoàn cảnh khách quan, không biết lắng nghe, có định kiến và phân biệt về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội, tôn giáo.

- Nhận xét thái độ tham gia hoạt động của học sinh, động viên những học sinh tích cực tham gia các hoạt động.